TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐD
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐD, ngày 04 tháng 8 năm 2021.

Số: 65/2021/QĐST – DSST

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST - DSST ngày 01/7/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1**. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm:1957;

Địa chỉ: 174 thôn KT, xã TR, huyện ĐD, Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông **Ya T**, sinh năm: 1955, bà **Ma Q**, sinh năm: 1961; Địa chỉ: thôn K' Lót, xã TR, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

2**. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng Ya T, bà Ma Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 912.000.000đ (*Chín trăm mười hai triệu đồng*).

- Về án phí: Vợ chồng ông Ya T, bà Ma Q được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bà Nguyễn Thị T Tộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện ĐD;
- THADS huyện ĐD;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt